

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2 : MÙA HÈ TUYỆT VỜI

Thứ hai ngày 20 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động: **5E: Khám phá NVL làm: Chong chóng**

Thuộc lĩnh vực: **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Quyền 23: Quyền được bày tỏ ý kiến

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

- 1. Khoa học (S):** - Trẻ khám phá được chất liệu làm chong chóng: Bìa màu cứng vừa phải dễ gấp làm chong chóng, giấy báo và túi bóng mềm không cứng lên không làm cánh được. Nhận ra một số chất liệu khác có thể làm chong chóng: Mika, bìa cứng, lá dừa...
- 2. Công nghệ (T):** Trẻ biết sử dụng các giác quan và công cụ phù hợp, để khám phá các nguyên vật liệu.
- 3. Kỹ Thuật (E):** - Quy trình làm chong chóng. Các kỹ năng sử dụng trong khi làm chong chóng: xuyên, luồn, quấn dây.
- 4. Nghệ thuật (A):** Trẻ cảm nhận về đẹp của màu sắc của các nguyên liệu.
- 5. Toán học (M):** - Sử dụng các dụng cụ đo để lấy đúng kích thước. Sử dụng số đếm để đếm số kích thước đúng yêu cầu.
* Các kỹ năng thế kỷ 21: Phát triển khả năng quan sát, sự sáng tạo; kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.
- Trẻ biết dùng số, ký hiệu để biểu thị kết quả trên bảng ghi chép.

II. CHUẨN BỊ

- Video các loại chong chóng, qui trình làm chong chóng
- Các loại chất liệu: Giấy bìa, xốp màu, lá dừa ...
- Các dụng cụ: Kéo, thước đo, băng dính, dập ghim
- Các loại nguyên vật làm chong chóng: Que tre, hồ dán, dây thép...

III. QUY TRÌNH

1. E1: Thu hút: (Thực hiện vào hoạt động đón trẻ sáng thứ 2 ngày 21/04/2025)

- Cho trẻ xem video về các loại chong chóng.
- Thảo luận về các loại chong chóng

VD: Trò chuyện với trẻ về video:

+ Các con vừa được xem gì?

Cho trẻ nêu những băn khoăn, tò mò của trẻ về những gì trẻ được xem trên video.

+ Chong chóng được làm từ những nguyên vật liệu gì?

- Trẻ được trả lời câu hỏi, bày tỏ ý kiến và được các bạn lắng nghe. Những việc các con làm đã thể hiện quyền được bày tỏ ý kiến.

+ Vậy chúng mình có muốn cùng nhau khám phá thêm về các nguyên liệu làm chong chóng không?

3. E2: Khám phá

Để giải đáp tất những thắc mắc của các con, cô cháu mình hãy về nhóm và khám phá về chiếc chong chóng.

- Cô giới thiệu và giao nhiệm vụ cho các nhóm trẻ khám phá về đặc điểm cấu tạo của chiếc chong chóng.

=> *Cô cho trẻ ghi lại kết quả của nhóm, cùng nhau rút ra kết luận/ Gv tổng hợp lại những thông tin mà trẻ thu thập được*

+ Chong chóng được thiết kế như thế nào?

+ Cánh chong chóng bằng nguyên vật liệu gì? Làm như thế nào?

+ Cán cầm con dùng gì để làm?

+ Làm thế nào để chong chóng của con quay được?

- Trẻ được ghi chép kết quả, chia sẻ thể hiện quyền được vui chơi, tham gia, bày tỏ ý kiến

3. E3: Giải thích

- Trẻ giải thích, chia sẻ với các bạn về lựa chọn của nhóm mình (Tạo chiếc chong chóng như thế nào).

- Cô cho các nhóm còn lại đặt câu hỏi phản biện.

=> *Cô kết luận:* Chong chóng quay được là do các cánh của chong chóng gấp đều và cân xứng với nhau.

- Trẻ được đặt câu hỏi với nhóm bạn thể hiện quyền bày tỏ ý kiến

4. E4: Củng cố / Mở rộng

- Cho trẻ suy nghĩ có thể thay đổi số lượng cánh chong chóng bớt đi hoặc thêm vào để được chong chóng hoàn thiện hơn.
cô trò thảo luận vào buổi học sau.

5. E5: Đánh giá

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.

- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ

* ***Kết thúc tiết học***

- Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng rồi kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 21 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động: VĐCB: Bật xa 40-50cm
TCVĐ: Kẹp bóng
Thuộc lĩnh vực: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cách bật xa: Lấy đà và dùng sức của đôi bàn chân bật nhảy ra xa.
- Rèn kỹ năng bật xa, biết dùng sức của đôi chân bật mạnh về phía trước, chạm đất nhẹ nhàng bằng 2 chân, 2 tay đưa ra phía trước để giữ thăng bằng.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị

Sân tập bằng phẳng, rộng rãi.

- 2 con suối có khoảng cách 40 cm màu đỏ.
- 2 con suối có khoảng cách 50 cm màu xanh.

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Khởi động

- Cô và trẻ cùng đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó về 3 hàng ngang

Hoạt động 2: Trọng động

***BTPTC: tập theo nhịp đếm của cô**

(Mỗi động tác tập 2 lần x 8 nhịp)

- + Tay: Đánh hai tay ra hai phía trước, sau
- + Bụng: Đứng cúi về trước
- + Chân: Nâng cao chân, gập gối
- + Bật: Bật tiến về trước (ĐTNM)

- ĐTNM tập lại 2 lần 8 nhịp

***VĐCB: Bật xa 40 - 50 cm**

- Trẻ đứng thành hai hàng ngang đối diện nhau cách nhau 3m

- Cô đặt đồ dùng rồi hỏi trẻ sẽ thực hiện vận động gì?
- Cô chốt lại vận động: Bật xa
- + Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích
- + Cô làm mẫu lần 2: Giải thích
- TTCB: Chân đứng tự nhiên trước vạch chuẩn, đưa tay song song ra phía trước, đồng thời khụy gối. Khi có hiệu lệnh bật cô đưa tay từ từ ra phía sau, dùng sức của chân bật mạnh về trước, chạm đất nhẹ bằng 2 nửa bàn chân trên sau đó là cả bàn chân, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng.
- Cô mời 1, 2 trẻ khá lên làm mẫu cho cả lớp quan sát “Nếu trẻ làm mẫu không thực hiện được cô nhắc lại động tác cho trẻ quan sát” Cô cùng thực hiện với trẻ.
- Lần lượt cô cho 2 trẻ ở hai tổ lên thực hiện cho đến hết cả lớp.
- Khi trẻ thực hiện cô bao quát hướng dẫn sửa sai cho trẻ
- Động viên khuyến khích trẻ thực hiện tốt.
- +Lần 2: Cô cầm đề can dán suôi rộng 50 cm, Cho trẻ nhảy qua suôi 50 cm.
- Trong khi trẻ thực hiện, cô bao quát hướng dẫn và sửa sai cho trẻ.
- Động viên khuyến khích trẻ.
- Hỏi lại trẻ tên vận động và cho 1 trẻ lên thực hiện lại 1 lần.
- *TCVD: “Kẹp bóng”.**
- Cô đưa đồ dùng rồi hỏi trẻ chơi trò chơi gì?
- Cô chốt lại trò chơi
- Cách chơi như sau: Cô chia lớp thành 2 đội. Nhiệm vụ của 2 đội chơi là từng đôi bạn sẽ cùng nhau kẹp bóng bằng bụng, hai tay dang ngang nắm vào nhau và đi ngang bước đến đích thì thả bóng vào rổ của đội mình.
- Luật chơi: Khi di chuyển không được dùng tay giữ bóng, nếu bóng bị vỡ thì quay lại lấy quả bóng khác, còn nếu bóng rơi xuống đất thì phải nhặt bóng quay về để đôi bạn khác lên chơi.
- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần

- Nhận xét sau khi chơi.

Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1,2 vòng.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 22 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động: Hát “Bé yêu biển lắm”

TCAN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật

Nghe hát: Hè về mưa rơi

(Quyền được tham gia học tập, phát triển năng khiếu)

Thuộc lĩnh vực: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

I. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả, hiểu nội dung và thuộc lời bài hát.
- Trẻ có kỹ năng hát, biểu diễn kết hợp với nhạc, phản ứng nhanh khi tham gia chơi trò chơi âm nhạc.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát “ Bé yêu biển lắm ”, “ Hè về mưa rơi””
- Một số đồ dùng mùa hè để trẻ chơi trò chơi.

III. Tiến hành.

Hoạt động 1: Ôn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng nhau trò chuyện về những lần được đi biển của trẻ.
- Cô tóm tắt lại các ý kiến đúng của trẻ rồi dẫn dắt trẻ đến với bài hát “Bé yêu biển lắm” - Vũ Hoàng

Hoạt động 2: Dạy hát “Bé yêu biển lắm”

- Cô hát lần 1 cùng nhạc
- Giảng nội dung: Bài hát nói về niềm vui và tình yêu thiên nhiên đất nước của bạn nhỏ khi được ra biển chơi.
- Cô hát lần 2
- Cô cho cả lớp hát cùng cô 3,4 lần
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân hát.
- + Cô vừa hát bài hát gì?
- + Bài hát nói về điều gì?
- Cô cho cả lớp hát lại 1 lần.

Hoạt động 3: TCAN “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”

- Cô hỏi ý tưởng thích chơi trò chơi âm nhạc gì?
- Cô chốt lại trò chơi “ Nghe tiếng hát tìm đồ vật”
- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3,4 lần

=> Qua bài học ngày hôm nay các con đã được tham gia các hoạt động và thể hiện quyền được tham gia học tập, quyền được phát triển năng khiếu.

Hoạt động 4: Nghe hát “ Hè về mưa rơi” - Vinh Phúc

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả

- Cô hát lần 1

- Giảng nội dung: Bài hát miêu tả cơn mưa mùa hè rơi tí tách nghe như tiếng đàn, mưa rơi tạo thành dòng suối nhỏ mang lại niềm vui, thích thú cho các em nhỏ.

- Cô hát lần 2 + động tác múa minh họa và cho trẻ đứng dậy hưởng ứng cùng cô giáo

*** Kết thúc tiết học:**

- Cô nhận xét bài học hôm nay rồi kết thúc giờ học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....
.....

Thứ năm ngày 23 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động: Làm quen chữ cái v,r
Thuộc lĩnh vực: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

I. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết đặc điểm cấu tạo và phát âm đúng chữ v, r thông qua các từ , thông qua các trò chơi .Nhận biết sự giống và khác nhau 2 chữ cái v,r
- Trẻ có kỹ năng phát âm to ,rõ ràng mạch lạc, chính xác. Rèn cho trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ hứng thú, tích cực các hoạt động .

II. Chuẩn bị :

- Video khởi động, video cho trẻ ôn chữ
- Thẻ chữ v, r của trẻ
- Tranh “ mưa rào”, “ Cầu vồng” trên máy tính
- Tranh vẽ đặc điểm mùa hè chữ v,r rỗng trong từ dưới tranh (nhiều tranh khác nhau)

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú

- Cô và trẻ cùng nhau khởi động theo video “human tetris on player”
- Cô cho trẻ xem tranh trên máy tính

Hoạt động 2:Làm quen chữ v,r

* *Làm quen chữ “r”*

- Cô cho trẻ quan sát tranh, bên dưới có từ “mưa rào”
- Cả lớp cùng đọc từ có trong tranh.

- Cho cả lớp đếm số chữ rời ghép thành từ “mưa rào”
- Cho trẻ tìm các chữ đã học.
- Cô giới thiệu chữ r và cách phát âm .
- Cho cả lớp, tổ, cá nhân đọc(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Cho trẻ nói đặc điểm của chữ r.

=> Cô khẳng định lại

- Cô giới thiệu chữ in hoa, in thường, viết thường trên máy tính

** Làm quen chữ “v”*

- Sau khi mưa rào xong bầu trời thường xuất hiện điều gì ?

- Cô giới thiệu bức tranh “ Cầu vồng” cho trẻ quan sát, bên dưới có dòng chữ “ Cầu vồng”

- Cô có bức tranh gì?

- Cả lớp cùng đọc chữ có trong tranh.

- Cho trẻ đếm số chữ ghép thành từ cầu vồng. Hỏi trẻ từ “Cầu vồng” có thanh gì?

- Cho trẻ tìm các chữ đã học

- Cô giới thiệu chữ v và cách phát âm.

- Cho cả lớp, tổ, cá nhân đọc(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cho trẻ nhận xét đặc điểm của chữ v

=> Cô khẳng định lại

- Cô giới thiệu chữ v in hoa, in thường, viết thường trên máy tính. Cả lớp đọc lại 1 lần.

**Cho trẻ so sánh chữ v và r*

+ Giống nhau: Chữ v và chữ r đều có 2 nét

+ Khác nhau: Chữ v gồm 1 nét xiên trái và 1 nét xiên phải. Chữ r gồm 1 nét thẳng và 1 nét móc ngắn bên phải

- Cô cho trẻ đi lấy rô đồ dùng về chỗ ngồi.

+Ôn luyện

- lần 1: Cô đọc chữ trẻ nhanh chóng tìm và giơ chữ đó lên.

- Lần 2: Cô nêu câu tạo chữ trẻ nhanh chóng tìm chữ và đọc tên.

- Lần 3: Cho trẻ chơi chữ nào biến mất, chữ nào xuất hiện.

Hoạt động 3: Trò chơi ôn luyện

**TC1:Đội nào giỏi nhất*

+ Cách chơi: cô chia lớp thành 3 đội sau đó lần lượt từng đội sẽ đọc ráp chữ cái vừa học cô đã tạo thành video

+Luật chơi: Khi hết video đội nào đọc thuộc, đọc to đội đó dành chiến thắng.

- Cô kiểm tra nhận xét, động viên khuyến khích trẻ.

**TC2:Bé thông minh*

+ Cô hướng dẫn trẻ chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 tờ giấy có các từ, chữ rỗng v,r. Yêu cầu trẻ trong vòng 1 bản nhạc trẻ tìm chữ v,r có trong từ nối với chữ rỗng sau đó tô màu chữ rỗng.

- Cô kiểm tra nhận xét, động viên khuyến khích trẻ.

** Kết thúc tiết học:*

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ rồi cho trẻ ra sân chơi.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 24 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động: EDP: Làm chong chóng
Thuộc lĩnh vực: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

I/ Các lĩnh vực hướng tới:

1. Khoa học (S): Trẻ biết tên gọi, đặc điểm và công dụng, chất liệu của chong chóng.
 2. Công nghệ (T): Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ phù hợp: kéo, keo, băng dính, bấm ghim.
 3. Kỹ thuật (E): Trẻ có khả năng sử dụng các kỹ năng gấp, cắt, dính, dán, buộc... để làm ra bè nổi
 4. Toán học (M): Sử dụng các biểu tượng về kích thước dài, ngắn, số lượng
 5. Nghệ thuật (A): Trẻ biết trang trí chong chóng cho đẹp
- Ngôn ngữ: Rèn cho trẻ khả năng nghe hiểu, diễn đạt và chia sẻ ý tưởng.
 - Kỹ năng thế kỷ 21: Trẻ có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.

II/ Chuẩn bị:

- + Nguyên vật liệu: Vật liệu, dụng cụ: Giấy màu, bìa màu, mê ca, lá cây, que tre, đồ trang trí...
- + Dụng cụ: Kéo, băng dính, hồ dán,...

III/ Quy trình thiết kế kỹ thuật

1. Bước 1: Hỏi (HĐ đón trẻ ngày 21 /04/2026)

- Cô cho trẻ chơi “Trời tối, trời sáng” Rồi cho trẻ đoán xem trong hộp quà có gì?
- Cho 1 trẻ lên sờ đồ chơi trong hộp quà
- Cho trẻ lấy chong chóng ra và cùng nhau trò chuyện về chiếc chong chóng.
- + Các con thấy chiếc chong chóng này như thế nào? (Màu sắc, chất liệu...)
- + Các con có muốn làm được những chiếc chong chóng đẹp như thế này không?
- + Vậy hôm nay chúng mình cùng nhau làm chong chóng nhé!

+Làm chong chóng cần đảm bảo những tiêu chí gì?

* TC1: Có đầy đủ các bộ phận: Cánh, trục quay, tay cầm.

* TC2: Quay được.

* TC3: Chắc chắn, đẹp mắt

- Cô cho trẻ nhắc lại các tiêu chí

2. Bước 2: Tưởng tượng (HĐC ngày 21/ 04/ 2026)

- Các con có biết chong chóng có đặc điểm như thế nào không?

- Con sẽ sử dụng nguyên vật liệu gì để làm chong chóng?

- Để chong chóng đẹp hơn thì các con sẽ làm gì?

=> Cô khái quát lại và giới thiệu cho trẻ biết thêm một số đồ dùng, nguyên liệu để làm chong chóng: bìa màu, bìa cứng mỏng, lá dừa, băng dính 2 mặt, keo nến...

3. Bước 3: Lập kế hoạch (HĐC ngày 22/ 04/ 2026).

- Cô cho trẻ về nhóm tự thảo luận và thống nhất làm chong chóng dự kiến mà nhóm làm.

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm.

- Trẻ vẽ bản thiết kế trên ý tưởng của nhóm.

- Cho trẻ lựa chọn thống nhất nguyên liệu làm chong chóng của nhóm và dự kiến thực hiện các bước làm ra chong chóng. (Trẻ phân công nhiệm vụ cho từng bạn)

4. Bước 4: Chế tạo: HĐH ngày 24/ 04/ 2026

- Cô giới thiệu bài học hôm nay

- Hỏi lại trẻ tiêu chí làm chong chóng.

=> Cô nhắc lại.

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu về 4 nhóm để thảo luận và phân chia công việc.

* Trẻ thực hiện làm chong chóng (Cô bao quát và giúp đỡ trẻ khi cần).

- Trong quá trình trẻ làm nhắc nhở trẻ có thử nghiệm, điều chỉnh cho phù hợp với tiêu chí.

- Các nhóm lên chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình: Tên sản phẩm, nguyên vật liệu, cách làm, trang trí, so sánh sản phẩm với bản

thiết kế dựa trên tiêu chí.

- Dự kiến 1 số câu hỏi:

+ Sản phẩm của nhóm con là gì?

+ Các con đã làm nguyên vật liệu gì để tạo ra chong chóng?

+ Nhóm con đã làm như thế nào để tạo ra chong chóng?

+ Các con đã trang trí chong chóng như thế nào?

+ Nhóm con đã làm đúng theo bản thiết kế chưa?

+ Có bạn nào muốn đặt câu hỏi cho nhóm của bạn không?

- Con có hài lòng về sản phẩm nhóm mình đã làm ra không?

+ Con có muốn thay đổi không? Nếu được thay đổi con sẽ làm như thế nào?

- Cô kết luận chong chóng đảm bảo các tiêu chí: Các cánh chong chóng cân đối, Chong chóng quay được, đẹp mắt.

5. Bước 5: Cải tiến

- Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào chiều ngày 24/ 04/ 2026

* **Kết thúc tiết học:**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN



Nguyễn Thị Nga

TỔ TRƯỞNG / TỔ PHÓ CM



Phạm Thị Thịnh

GIÁO VIÊN



Lê Thị Quyên

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 05:20/04/2025
bởi Lê Thị Quyên (31313313 Quyênht) Trường Mầm Non Tân Dân

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 05:57 20/04/2026
bởi Lê Thị Quyên (31313313_quyenlt) – Trường Mầm non Tân Dân